

Số: *1028*/KH-UBND

Tam Đường, ngày *16* tháng *11* năm *2017*

KẾ HOẠCH

Thực hiện kê khai và công khai minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai năm 2017

Căn cứ Luật Phòng chống tham nhũng số 55/2005/QH 11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội khoá XI đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 01/2007/QH12 và Luật số 27/2012/QH13 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về việc minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư hướng dẫn số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập

UBND huyện Tam Đường xây dựng kế hoạch thực hiện kê khai và công khai minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai năm 2017, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Mục đích của việc kê khai tài sản, thu nhập là để cơ quan, tổ chức, đơn vị biết được tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai nhằm minh bạch tài sản, thu nhập; phục vụ cho công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

2. Yêu cầu

Thực hiện đúng trình tự thủ tục kê khai, công khai minh bạch tài sản, thu nhập theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ.

II. NỘI DUNG

1. Người có nghĩa vụ phải kê khai

Thực hiện theo Điều 7, Nghị định số 78/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 1, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

2. Nguyên tắc, phạm vi, tài sản, thu nhập phải kê khai

Thực hiện theo Điều 4, Điều 8, Nghị định số 78/2013/NĐ-CP của Chính phủ; Điều 2, Điều 3, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

3. Trình tự, thủ tục thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập

Giao phòng Nội vụ huyện chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2017 theo Điều 9, Điều 10, Nghị định số 78/2013/NĐ-CP của

Chính phủ; Điều 5 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

Thời gian hoàn thành: Các đơn vị nộp bản kê khai tài sản về phòng Nội vụ trước ngày 20/12/2017.

4. Khai thác, sử dụng Bản kê khai

Thực hiện theo Điều 11, Nghị định số 78/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 6, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

5. Công khai bản kê khai

a) **Nguyên tắc:** Thực hiện theo Điều 7, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

b) Hình thức, thời điểm công khai

- Hình thức: Công bố tại cuộc họp với phạm vi như quy định tại Điều 14, Nghị định số 78/2013/NĐ-CP của Chính phủ; Điều 10, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

- Thời điểm công khai: Hoàn thành trước ngày 15/3/2018.

c) Chế độ báo cáo


Các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức về UBND huyện (*qua Thanh tra huyện, Phòng Nội vụ huyện*) trước ngày 20/3/2018 theo phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ kế hoạch này triển khai thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của các đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm.

2. Giao Thanh tra huyện chủ trì phối hợp với Phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan đôn đốc, kiểm tra, báo cáo UBND huyện về việc thực hiện minh bạch tài sản thu nhập trước ngày 31/3 hàng năm.

3. Giao Đài Truyền thanh - Truyền hình tuyên truyền việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập trên hệ thống Thông tin truyền hình, trang thông tin điện tử của huyện theo quy định của pháp luật.

UBND huyện Tam Đường đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện. / 

Nơi nhận:

- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Từ Hữu Hà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1029/UBND-NV
V/v lập danh sách các đối tượng
phải kê khai tài sản, thu nhập
năm 2017

Tam Đường, ngày 16 tháng 11 năm 2017

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

Căn cứ Luật Phòng chống tham nhũng số 55/2005/QH 11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội khoá XI đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 01/2007/QH12 và Luật số 27/2012/QH13 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về việc minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT – TTCP ngày 31/3/2013 của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn thi hành các quy định về Minh bạch tài sản, thu nhập;

Căn cứ Công văn số 577/TTr-NV3 ngày 12/10/2017 của Thanh tra tỉnh Lai Châu về việc hướng dẫn minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017,

Để công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2017 thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo thời gian và đạt hiệu quả. UBND huyện đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn lập danh sách các đối tượng phải kê khai tài sản thu nhập năm 2017 thực hiện theo Điều 7, Nghị định số 78/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 1, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

(Theo mẫu đính kèm).

Danh sách các đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2017 gửi về UBND huyện *(qua Phòng Nội vụ huyện)* **trước ngày 25/11/2017**. Nếu quá thời gian quy định thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai, thực hiện. *./.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Từ Hữu Hà

Tên cơ quan, đơn vị

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng 11 năm 2017

DANH SÁCH

Những người phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2017

(Kèm theo Công văn số 1029/UBND-NV ngày 16 /11/2017 của UBND huyện)

STT	Họ tên	Năm sinh	Chức vụ hoặc công việc hiện đang đảm nhiệm	Ghi chú
I	Đối tượng thuộc diện Tỉnh ủy quản lý			
1			
2			
I	Đối tượng thuộc diện Huyện ủy quản lý			
1			
2			
II	Đối tượng thuộc diện UBND huyện quản lý			
1			
2			
III	Đối tượng thuộc diện đơn vị quản lý			
1			
2			
Tổng.... Người				

Tăng/giảm.....người so với năm 2016, lý do

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ